TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **T QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2021/HS-ST
Ngày: 10 - 11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, T QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị H T và ông Nguyễn Tuấn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quang Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Bùi Xuân N**. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 20/4/1991 tại huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Kim T, sinh năm 1964 và bà Châu Thị K, sinh năm 1968; có vợ là Dương Thị Kiều M, sinh năm 1996 và có 02 con. Tiền án: Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", chấp hành xong ngày 25/8/2021. Tiền sự: không. Nhân thân: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, N vụ L quan:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1963 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Ông Trần Thanh T, sinh năm 1986 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Ông Ung Ngọc T, sinh năm 1969 (vắng mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

+ Ông Ung Nho V, sinh năm 1967 (có mặt).
Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 22/5/2021, bị cáo Bùi Xuân N đến nhà ông Ung Ngọc T chơi và ở đây đã có các bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị L. Lúc này, có người rủ chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì bị cáo đồng ý. Bị cáo điều khiển xe máy đi đến tiệm tạp hóa gần đó mua 01 bộ bài tây với giá 10.000 đồng. Sau đó, bị cáo cùng các bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T đi bộ ra sau nhà ông T để chơi đánh bạc. Tại đây có một chiếc chiếu trải sẵn từ trước, cả ba người cùng nhau chơi đánh bạc trái phép bằng hình thức "bài cào" thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền 10.000 đồng. Sau đó, có bà Phạm Thị T, ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị H đến rồi cùng tham gia đánh bài cào.

Cách thức chơi đánh bài cào cụ thể: mỗi người chơi được chia ba lá bài trong bộ bài tây (52 lá bài), người chơi Th điểm rồi lật bài so điểm với nhau, ai cao điểm nhất sẽ lấy toàn bộ số tiền đã đặt cược, mỗi ván mỗi người chơi đặt tiền cược 10.000 đồng. Số điểm được Th là hàng đơn vị khi cộng ba lá bài lại với nhau (mỗi lá 2,3,4,5,6,7,8,9,10 có số điểm tương ứng với số bài đó; lá A tương ứng 01 điểm; mỗi lá J,Q,K tương ứng 10 điểm). Ngoài việc so điểm, nếu người chơi có ba lá trong bộ J, Q, K gọi là "ba tiên" là cao nhất. Người thắng ván trước sẽ là người chia bài cho ván tiếp theo.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Công an xã T, huyện Bắc Trà My phát hiện, lập biên bản vi phạm quả tang, tại nơi đánh bạc chỉ có ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thị H, bà Phạm Thị T và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo Bùi Xuân N và bà Nguyễn Thị L bỏ chạy khỏi hiện trường. Thu giữ được số tiền 4.150.000 đồng; 01 tấm chiếu nhiều màu, kích thước 1,4m x 2m; 01 bộ bài tây gồm 52 lá bài.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Bùi Xuân N mang theo số tiền 90.000 đồng để tham gia đánh bạc, đánh được khoảng 20 ván thì bị phát hiện và bỏ chạy về nhà, bị cáo kiểm tra trong túi quần còn lại 40.000 đồng, bị cáo đã giao nộp cho Công an. Bà Nguyễn Thị L đem theo số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, đánh được khoảng 04 ván thì bị phát hiện và chạy được về nhà. Bà L kiểm tra lại còn số tiền 70.000 đồng, bà đã giao nộp cho công an. Bà Nguyễn Thị T đem theo số tiền 129.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc (vì 9.000 đồng không đủ để chơi 01 ván), chơi hơn 10 ván và thua hết số tiền 120.000 đồng thì Công an vào bắt quả tang. Bà Phạm Thị T đem theo số tiền 4.180.000 đồng. Tuy nhiên bà T chỉ sử dụng số tiền 280.000 đồng để ở túi quần bên phải để đánh bạc, còn lại số tiền 3.900.000 đồng bà để ở túi quần trái, đây là số tiền mà ông Ung Nho V (cH bà T) đưa cho bà T cất giữ để mua máy tút lúa. Khi công an vào bắt quả tang bà T đã

tạm giữ số tiền 4.150.000 đồng (bao gồm cả số tiền bà T mua máy tút lúa là 3.900.000 đồng). Bà T chơi được 03 ván và đều thua. Ông Trần Thanh T đem theo số tiền 120.000 đồng để đánh bạc, chơi được hơn 10 ván và thua hết số tiền 120.000 đồng thì Công an vào bắt quả tang. Bà Nguyễn Thị H đem theo số tiền 40.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 3 ván và thua, còn lại 10.000 đồng thì Công an vào bắt quả tang. Khi bà H bỏ chạy thì đã làm rơi số tiền 10.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Bùi Xuân N, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị T, ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị H sử dụng vào việc đánh bạc là 700.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, các vật chứng thu giữ được xác định không L quan đến hành vi phạm tội đã trả lại cho chủ sở hữu. Các vật chứng L quan đến hành vi phạm tội thu giữ được bao gồm: một tấm chiếu nhiều màu, khích thước 1,4m x 2m và 01 bộ bài tây gồm 52 lá bài đã qua sử dụng. Số tiền 360.000 đồng truy thu trong quá trình điều tra. Đối với số tiền 10.000 đồng, bà Nguyễn Thị H sử dụng để đánh bạc, bà H đã làm rơi trong quá trình bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam truy tố bị cáo Bùi Xuân N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Xuân N mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày đi thi hành án. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 360.000 đồng truy thu trong quá trình điều tra. Tịch thu tiêu hủy: một tấm chiếu nhiều màu, kích thước 1,4 x 2m; một bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Đối với bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị T, ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thị H cùng tham gia đánh bạc trái phép nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Bắc Trà My đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với bà Nguyễn Thị L cùng tham gia đánh bạc trái phép và vào ngày 30/01/2020, bà L bị Công an huyện Bắc Trà My xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày vi phạm lần này (ngày 22/5/2021) bà L chưa nộp phạt. Tuy nhiên, thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì bà L không cố tình trốn tránh, trì hoãn việc nộp phạt, người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt không có bất K biện pháp nào buộc bà L phải chấp hành quyết định xử phạt. Vì vậy căn cứ Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Công V hướng dẫn số 1754/VKSTC-V14 ngày 02/5/2019

của VKSND tối cao thì đến ngày 30/01/2021, thời hiệu thi hành quyết định vi phạm hành chính đã hết và bà L được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó hành vi đánh bạc vào ngày 22/5/2021 của bà L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Bắc Trà My đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bà L.

Đối với bà Võ Thị H, sinh năm 1966, trú thôn D, xã T, Bắc Trà My và theo lời khai của bị cáo N và bà Nguyễn Thị H thì bà H có tham gia đánh bạc và nghỉ trước khi Công an xã bắt quả tang. Quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng bà H không có mặt tại địa pH, qua xác minh bà H chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã tách hành vi có L quan đến bà H để xác minh làm rõ và xử lý sau.

Địa điểm các đối tượng tham gia đánh bạc là vườn cây phía sau nhà ông Ung Ngọc T tại thôn D, xã T. Tuy nhiên, các đối tượng trên tự ý vào chơi ông T không biết, ông T không tổ chức, chuẩn bị công cụ (chiếu, bộ bài), không canh gác, thu tiền xâu các đối tượng trên. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm đối với ông T.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 11 giờ, ngày 22/5/2021, tại vườn cây phía sau nhà ông Ung Ngọc T thuộc thôn D, xã T, huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam. Bị cáo Bùi Xuân N cùng với bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L, bà Phạm Thị T, ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị H chơi đánh bạc trái phép bằng hình thức "bài cào" thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền 10.000 đồng. Trong khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì Công an xã T, huyện Bắc Trà My phát hiện, lập biên bản vi phạm quả tang, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc là 700.000 đồng.

Ngày 29/9/2020, bị cáo Bùi Xuân N bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" tại bản án số 20/2020/HS-ST. Bị cáo đang chấp hành án thì đến ngày 22/5/2021 tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Mặc dù số tiền mà bị cáo và những người khác dùng vào việc đánh bạc (700.000 đồng) dưới mức quy định nhưng bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, N vụ L quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập.

Như vậy, bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Xuân N đã phạm tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét Th chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà hậu quả của nó không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến hạnh phúc của mỗi gia đình mà còn gây mất ổn định, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo Bùi Xuân N cùng những người tham gia chơi đánh bạc đều biết rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Mặc khác, bị cáo Bùi Xuân N bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" tại bản án số 20/2020/HS-ST ngày 29/9/2020. Bị cáo đang chấp hành án từ ngày 25/11/2020 nhưng không tích cực lao động, học tập, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội vào ngày 22/5/2021, điều này thể hiện sự ngang nhiên, xem thường các quy định pháp luật của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với Th chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có Th giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Bùi Xuân N không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận và muốn sửa chữa những sai lầm về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân cH kháng chiến hạng nhất nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan H của pháp luật.

[4] Bị cáo Bùi Xuân N không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, gia đình khó khăn có xác nhận của UBND xã T, huyện Bắc Trà My nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị T, bà Phạm Thị T, ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thị H cùng tham gia đánh bạc trái phép nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, những người này chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Bắc Trà My đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị L cùng tham gia đánh bạc trái phép và vào ngày 30/01/2020, bà L bị Công an huyện Bắc Trà My xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày vi phạm lần này (ngày 22/5/2021) bà L chưa nộp phạt. Tuy nhiên, thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì bà L không cố tình trốn tránh, trì hoãn việc nộp phạt, người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt không có bất K biện pháp nào buộc bà L phải chấp hành quyết định xử phạt. Căn cứ vào các Điều 7 và Điều 74 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì thời hiệu thi hành quyết định vi phạm hành chính đã hết và bà L được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó hành vi đánh bạc vào ngày 22/5/2021 của bà L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Bắc Trà My đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bà L là phù hợp.

Đối với bà Võ Thị H, sinh năm 1966, trú tại thôn D, xã T, Bắc Trà My và theo lời khai của bị cáo N, bà Nguyễn Thị H thì bà H có tham gia đánh bạc nhưng nghỉ trước khi Công an xã bắt quả tang. Quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng bà H không có mặt tại địa pH, qua xác minh bà H chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã tách hành vi có L quan đến bà H để xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Ung Ngọc T đã để cho bị cáo và những người khác tham gia đánh bạc tại vườn cây phía sau nhà thuộc thôn D, xã T. Tuy nhiên, các đối tượng trên tự ý vào chơi và ông T không biết, ông T không tổ chức, chuẩn bị công cụ (chiếu, bộ bài tây), không canh gác, thu tiền các đối tượng trên. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm đối với ông T là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng là công cụ, pH tiện dùng vào việc phạm tội nên xử lý theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cụ thể: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ được là 360.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: một tấm chiếu nhiều màu, kích thước 1,4m x 2m và 01 bộ bài tây gồm 52 lá bài đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My T Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, T Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân N phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt Bùi Xuân N 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 360.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy: một tấm chiếu nhiều màu, kích thước 1,4m x 2m và 01 bộ bài tây 52 lá bài đã qua sử dụng.

(Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 28/10/2021, giấy ủy nhiệm chi ngày 28/10/2021).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Xuân N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo, người có quyền lợi, N vụ L quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10/11/2021). Người có quyền lợi, N vụ L quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND T Quảng Nam;
- VKSND T Quảng Nam;
- Sở tư pháp T Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thanh Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tuấn Sơn **Đinh Thị H T** **Lê Thanh Hải**